

Số: /2018/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2018

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe

1. Sửa đổi Điều 3 như sau:

“Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Cơ sở đào tạo lái xe ô tô là cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện chức năng đào tạo nghề lái xe ô tô.

2. Xe tập lái là xe ô tô được gắn 02 biển “TẬP LÁI” trước và sau xe, có hệ thống phanh phụ được lắp đặt bảo đảm hiệu quả phanh, được bố trí bên ghế ngồi của giáo viên dạy thực hành lái xe, xe tập lái loại tải thùng có mui che mưa, che nắng, ghế ngồi cho học viên, có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ còn hiệu lực,

3. Xe sát hạch lái xe là xe ô tô được gắn 02 biển “SÁT HẠCH” trước và sau xe có hệ thống phanh phụ bảo đảm hiệu quả phanh được lắp đặt bảo đảm hiệu quả phanh, có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ còn hiệu lực.

4. Lưu lượng đào tạo là số lượng học viên lớn nhất mà cơ sở được phép đào tạo tại một thời điểm, được xác định bằng tổng số học viên đào tạo các hạng giấy phép lái xe, bao gồm cả học viên học lý thuyết và thực hành tại thời điểm xác định lưu lượng đào tạo.

5. Trung tâm sát hạch lái xe là cơ sở được xây dựng phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, cung cấp dịch vụ sát hạch lái xe và được phân loại như sau:

a) Trung tâm sát hạch loại 1: Thực hiện sát hạch để cấp giấy phép lái xe các hạng A1, A2, A3, A4, B1, B2, C, D, E và các hạng F (FB2, FC, FD, FE);

b) Trung tâm sát hạch loại 2: Thực hiện sát hạch để cấp giấy phép lái xe các hạng A1, A2, A3, A4, B1, B2 và hạng C;

c) Trung tâm sát hạch loại 3: Thực hiện sát hạch để cấp giấy phép lái xe các hạng A1, A2, A3 và hạng A4.”

3. Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 6 như sau:

“a) Có xe tập lái các hạng được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xe tập lái, phù hợp với lưu lượng đào tạo đề nghị cấp phép; Trường hợp cơ sở đào tạo có dịch vụ sát hạch lái xe thì được sử dụng xe sát hạch làm xe tập lái với tỷ lệ quy đổi không quá 50%.”

4. Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 6 như sau:

“a) Thuộc quyền sử dụng hợp pháp của cơ sở đào tạo lái xe; nếu thuê sân tập lái phải có hợp đồng với thời hạn từ 03 năm trở lên;

5. Sửa đổi Điều 7 như sau:

“Điều 7. Điều kiện về giáo viên

Có đội ngũ giáo viên đáp ứng tiêu chuẩn đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp theo quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp, được cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe với số lượng phù hợp lưu lượng đào tạo đề nghị cấp phép.”

6. Sửa đổi Điều 8 như sau:

“Điều 8. Tiêu chuẩn, Giấy chứng nhận và thẩm quyền cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe ô tô

1. Giáo viên dạy lý thuyết phải có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên một trong các chuyên ngành luật, công nghệ ô tô, công nghệ kỹ thuật ô tô, lắp ráp ô tô hoặc các ngành nghề khác có nội dung đào tạo chuyên ngành ô tô chiếm 30% trở lên, Giáo viên dạy môn Kỹ thuật lái xe phải có giấy phép lái xe tương ứng hạng xe đào tạo trở lên;

2. Giáo viên dạy thực hành lái xe đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Có giấy phép lái xe hạng tương ứng hoặc cao hơn hạng xe đào tạo, nhưng không thấp hơn hạng B2;

b) Giáo viên dạy các hạng B1, B2 phải có giấy phép lái xe đủ thời gian từ 03 năm trở lên, kể từ ngày được cấp; giáo viên dạy các hạng C, D, E và F phải có giấy phép lái xe đủ thời gian từ 05 năm trở lên kể từ ngày được cấp;

c) Đã qua tập huấn về nghiệp vụ dạy thực hành lái xe theo chương trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành và được cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe theo mẫu quy định tại phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.”

3. Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe

a) Tổng cục Đường bộ Việt Nam cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe cho giáo viên thuộc các cơ sở đào tạo thuộc cơ quan Trung ương do Bộ Giao thông vận tải giao;

b) Sở Giao thông vận tải cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe cho giáo viên thuộc các cơ sở đào tạo do địa phương quản lý.

7. Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 9 như sau:

“a) Cá nhân hoặc cơ sở đào tạo lập 01 bộ hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe quy định tại khoản 4 Điều 8 của Nghị định này;”

8. Sửa đổi khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 10 như sau:

a) Sửa đổi khoản 1 Điều 10 như sau:

“1. Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe được cấp lại trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe. Hồ sơ bao gồm các thành phần quy định tại điểm a, điểm đ và điểm e khoản 1 Điều 9 của Nghị định này.”

b) Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 10 như sau:

“a) Cá nhân hoặc cơ sở đào tạo lập 01 bộ hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe quy định tại khoản 4 Điều 8 của Nghị định này;”

9. Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 18 như sau:

“c) Số lượng xe cơ giới dùng để sát hạch: Sát hạch lái xe trong hình hạng A1, B1, B2 và C tối thiểu mỗi hạng 02 xe và các hạng khác tối thiểu mỗi hạng 01 xe; sát hạch lái xe trên đường tối thiểu mỗi hạng 01 xe. Xe sát hạch lái xe thuộc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân có trung tâm sát hạch lái xe.”

10. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 20 như sau:

“a) Quyết định chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền đối với nhà đầu tư trong nước hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài (bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực)”

11. Sửa đổi khoản 6 Điều 26 như sau:

“6. Trung tâm sát hạch lái xe có trách nhiệm bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị kiểm tra, chấm điểm, có đủ phương tiện, thiết bị đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn cháy nổ theo quy định để thực hiện các kỳ sát hạch đạt kết quả chính xác, khách quan.”

Điều 2. Bãi bỏ các quy định sau:

Điều 4; khoản 2 Điều 5; điểm h khoản 1 Điều 6; điểm c, đ, e, g, h, i, k khoản 2 Điều 6; khoản 4 Điều 6; điểm b, c khoản 2 Điều 7; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 9; điểm c khoản 1 Điều 14; Điều 17; điểm b khoản 1 Điều 18.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2018.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTN (3b) pvc

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Xuân Phúc